
Bản án số: 45/2017/HSST

Ngày: 18-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Dương - Cán bộ hưu trí xã Văn Đức;

2. Bà Phạm Thị Hà - Phó Chủ tịch hội Nông dân thị xã Chí Linh;

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Kim Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại nhà văn hóa khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2017/HSST, ngày 23/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1971; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà 158, khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; con ông Nguyễn Duy T và bà Nguyễn Thị L; có vợ Năng Thị H và 03 con; tiền sự, tiền án: chưa. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2017 đến ngày 05/6/2017 bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Tuấn A bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 03/6/2017, Nguyễn Tuấn A đi bộ từ nhà đến khu vực cổng trường cấp 3 T thuộc khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương gặp và mua của người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 1.000.000đ, sau khi mua ma túy Tuấn A cất vào túi quần rồi đi về nhà ở số nhà 158, khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi Tuấn A đang ở nhà thì có Nguyễn Văn H gọi điện vào chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen (số sim Tuấn A không nhớ), H hỏi “anh còn đồ

không? để em ba trăm” (ý nói còn ma túy không bán cho H 300.000đ), Tuấn A trả lời “còn, vào đây” (ý nói còn ma túy vào nhà Tuấn A bán cho).

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, H cùng Phùng Văn T, sinh năm 1972, trú tại: Khu dân cư Đ, phường H, thị xã C vào nhà Tuấn A. Thấy H đến, Tuấn A đưa cho H 01 túi ma túy, H cầm ma túy và đưa lại cho Tuấn A 300.000đ (gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ) thì bị lực lượng công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương bắt quả tang. Thu giữ tại vị trí túi quần đằng sau bên trái Tuấn A đang mặc số tiền 300.000đ; túi quần bên trái H đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5x2cm, bên trong chứa ma túy, bên ngoài quần bằng dính màu đen. Chiếc điện thoại Nokia của H và chiếc điện thoại Samsung của Tuấn A sau khi sử dụng trao đổi mua bán ma túy, Tuấn A và H đã làm rơi mất ở đâu không rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Chí Linh đã ra thông báo truy tìm vật chứng nhưng không thấy.

Kết luận giám định số 2808/C54(TT2) ngày 15/6/2017 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục Cảnh sát kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon gửi đến giám định có trọng lượng là 0,156g, có Methamphetamine hàm lượng 0,5%. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 45/VKS-HS, ngày 20/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, không có ý kiến thắc mắc, đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Xử phạt Nguyễn Tuấn A tù 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 03/6/2017. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu 0,096gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định cho tiêu hủy; tịch thu số tiền 300.000đ của Tuấn A sung quỹ Nhà nước, bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: “Khoảng 17 giờ 45 ngày 03/6/2017, tại số nhà 158, khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Tuấn A có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,156g bên trong chứa $(0,156g \times 0,5\%) = 0,00078g$ am Methamphetamine cho Nguyễn Văn H với giá 300.000đ thì bị lực lượng Công an thị xã Chí Linh phát hiện bắt quả tang”.

Nguyễn Tuấn A có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Methamphetamine cho Nguyễn Văn H; chất Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện nằm trong Danh mục II, số thứ tự: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ cấm tuyệt đối sử dụng trong đời sống xã hội nên đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, một khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bản thân bị cáo biết rõ việc mua bán ma túy bị Nhà nước cấm; nhận thức rõ chất Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện rất có hại cho sức khỏe và tinh thần của người sử dụng mà còn có nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội đồng thời còn là nguyên nhân phát sinh ra tội phạm và các vi phạm pháp luật khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nhận tội; có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công, ông Nguyễn Duy T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất và bà Nguyễn Thị L được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS và được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã thu giữ của Nguyễn Tuấn A 0,156g ma túy; sau khi giám định hoàn lại 0,096gam mẫu có Methamphetamine và BenZylisopropylamine và vỏ bao gói mẫu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đã thu giữ số tiền 300.000đ của Tuấn A do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Tuấn A, Tuấn A không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và Nguyễn Văn T là người đã chở H đi mua ma túy T không biết việc H đi mua ma túy nên không đặt ra xử lý.

Đối với đối tượng mua ma túy của Tuấn A khai là Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, trú tại: Thôn N, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành rà soát và xác minh không có đối tượng nào có tên, tuổi, địa chỉ như trên nên đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Tuấn A 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 03 tháng 6 năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu 0,096gam mẫu có Methamphetamine và BenZylisopropylamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định (đựng trong 01 phong bì niêm phong số 2808/C54-TT2 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát, Bộ công an) cho tiêu hủy;

Tịch thu số tiền 300.000đ của Nguyễn Tuấn A do phạm tội mà có sung quỹ Nhà nước. *(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2017).*

Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn A có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Chi cục THADS thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngọc

